

Câu 17: Kim loại nào sau đây được điều chế bằng phương pháp thủy luyện?

- A. Ag. B. Mg. C. Na. D. Ba.

Câu 18: Ở nhiệt độ thường, nhỏ vài giọt dung dịch iot vào lát cắt củ khoai lang thấy xuất hiện màu

- A. nâu đỏ. B. đỏ. C. xanh tím. D. hồng.

Câu 19: Chất nào sau đây là este?

- A. $\text{CH}_2=\text{CHCOOCH}_3$. B. $\text{HOCH}_2\text{CH}_2\text{OH}$. C. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$. D. CH_3COOH .

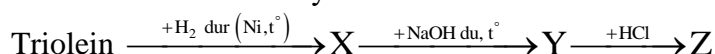
Câu 20: Chất có khả năng làm mềm nước có tính cứng toàn phần là

- A. Na_2CO_3 . B. NaCl . C. CaCl_2 . D. $\text{Ca}(\text{NO}_3)_2$.

Câu 21: X là kim loại phản ứng được với dung dịch H_2SO_4 loãng, Y là kim loại tác dụng được với dung dịch $\text{Fe}(\text{NO}_3)_3$. Hai kim loại X, Y lần lượt là (biết thứ tự trong dãy thế điện hoá: $\text{Fe}^{3+}/\text{Fe}^{2+}$ đứng trước Ag^+/Ag)

- A. Ca, Fe. B. Mg, Ag. C. Ag, Mg. D. Fe, Cu.

Câu 22: Cho sơ đồ chuyển hoá:



Tên của Z là

- A. axit panmitic. B. axit oleic. C. axit linoleic. D. axit stearic.

Câu 23: Cho các phát biểu sau:

- (a) Quá trình chuyển hóa tinh bột trong cơ thể người có xảy ra phản ứng thủy phân.
(b) Vải lụa tơ tằm sẽ nhanh hỏng nếu ngâm, giặt trong xà phòng có tính kiềm.
(c) Dầu mỡ động thực vật sau khi sử dụng, có thể dùng để tái chế thành nhiên liệu.
(d) Metylamin, đimetylamin, trimetylamin và etylamin là những chất khí mùi khai.
(e) Liên kết của nhóm CO với nhóm NH giữa hai đơn vị amino axit được gọi là liên kết peptit.
(f) Trong phản ứng este hóa giữa CH_3COOH và CH_3OH , H_2O tạo nên từ -OH trong nhóm -COOH của axit và H trong nhóm -OH của ancol.

Số phát biểu đúng là

- A. 5. B. 6. C. 3. D. 4.

Câu 24: Trong thí nghiệm nào sau đây xảy ra ăn mòn điện hóa?

- A. Cho lá đồng nguyên chất vào dung dịch gồm $\text{Fe}(\text{NO}_3)_3$ và HNO_3 .
B. Để thanh thép đã sơn kín trong không khí khô.
C. Nhúng thanh kẽm nguyên chất vào dung dịch HCl.
D. Cho lá sắt nguyên chất vào dung dịch gồm CuSO_4 và H_2SO_4 loãng.

Câu 25: Trong cơ thể người, polisaccarit X bị thủy phân thành monosaccarit Y nhờ các enzym trong nước bọt và ruột non. Phần lớn Y được hấp thụ trực tiếp qua thành ruột vào máu đi nuôi cơ thể, phần còn dư được chuyển về gan. X và Y lần lượt là

- A. xenlulozơ và glucozơ. B. saccarozơ và glucozơ.
C. tinh bột và glucozơ. D. tinh bột và fructozơ.

Câu 26: Có các chất sau: (1) tinh bột; (2) xenlulozơ; (3) saccarozơ; (4) fructozơ. Khi thủy phân các chất trên thì những chất chỉ tạo thành glucozơ là:

- A. 3,4. B. 2, 3. C. 1, 4. D. 1, 2.

Câu 27: Trong số các chất sau đây: benzen, etilen, anđehit fomic, phenol, stiren, vinyl axetat. Có bao nhiêu chất làm mất màu dung dịch nước brom?

- A. 3. B. 4. C. 2. D. 5.

Câu 28: Cho các phát biểu sau:

- (1) Axit ϵ -amino caproic là nguyên liệu để sản xuất tơ nilon-6.

thêm 20,54 gam so với ban đầu. Phần hai tác dụng vừa đủ với 40 ml dung dịch HCl 1M. Các phản ứng xảy ra hoàn toàn, coi như N_2 không bị nước hấp thụ. Thành phần phần trăm khối lượng của Glyxin trong hỗn hợp X là

- A. 24,00%. B. 25,30%. C. 25,73%. D. 22,97%.

Câu 38: Hoà tan hết 40,1 gam hỗn hợp gồm Na, Na_2O , Ba và BaO vào nước dư thu được dung dịch X có chứa 11,2 gam NaOH và 3,136 lít khí H_2 . Sục 10,304 lít khí CO_2 vào dung dịch X, kết thúc phản ứng, lọc bỏ kết tủa, thu được dung dịch Y. Dung dịch Z chứa HCl 0,3M và H_2SO_4 aM. Cho từ từ 200 ml dung dịch Z vào dung dịch Y, thấy thoát ra V lít khí CO_2 . Nếu cho từ từ dung dịch Y vào 200 ml dung dịch Z, thấy thoát ra 1,2V lít khí CO_2 . Giá trị của a là

- A. 0,3. B. 0,1. C. 0,4. D. 0,2.

Câu 39: Hỗn hợp X gồm ba este mạch hở đều tạo bởi axit cacboxylic với ancol, trong đó hai este có cùng số nguyên tử cacbon trong phân tử. Xà phòng hóa hoàn toàn 7,76 gam X bằng dung dịch NaOH vừa đủ thu được hỗn hợp Y gồm hai ancol đơn chức, kế tiếp trong dãy đồng đẳng và hỗn hợp Z gồm hai muối. Cho toàn bộ Y vào bình đựng kim loại Na dư, sau phản ứng có khí thoát ra và khối lượng bình tăng 4 gam. Đốt cháy hoàn toàn Z cần vừa đủ 0,09 mol O_2 , thu được Na_2CO_3 và 4,96 gam hỗn hợp CO_2 và H_2O . Phần trăm khối lượng của este có phân tử khối nhỏ nhất trong X là

- A. 19,07%. B. 77,32%. C. 15,46%. D. 61,86%.

Câu 40: Điện phân dung dịch X gồm các chất $Cu(NO_3)_2$, $CuSO_4$ và x gam NaCl với điện cực trơ, có màng ngăn, cường độ dòng điện không đổi 5A. Lượng khí và kim loại thu được trong quá trình điện phân theo thời gian như sau:

Thời gian điện phân (giây)	t	t + 7720	t + 15440
Lượng khí thoát ra (mol)	a	a + 0,3	4a
Lượng kim loại bám vào catot (gam)	b	b + 6,4	19,2

Biết hiệu suất điện phân là 100%. Giá trị của x là

- A. 35,1. B. 58,5. C. 23,4. D. 46,8.

ĐÁP ÁN

41A	42B	43B	44D	45C	46D	47B	48C	49D	50B
51D	52C	53B	54A	55C	56D	57A	58C	59A	60A
61D	62D	63A	64D	65C	66D	67D	68A	69B	70C
71D	72B	73B	74C	75A	76B	77D	78D	79D	80D